

**GIẢM DỰ TOÁN, GIẢM THANH TOÁN NĂM SAU THEO KIẾN NGHỊ TẠI PHỤ LỤC SỐ
05a/BCKT-NSDP, PHỤ BIỂU SỐ 02/CTX CÔNG VĂN SỐ 313/KTNN-TH
(KINH PHÍ MUA SẴM, SỬA CHỮA THƯỜNG XUYÊN TÀI SẢN VÀ QUỸ THI ĐUA KHEN
THƯỞNG HỖ TRỢ CÁC ĐƠN VỊ)**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của UBND tỉnh Bình Định)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung chi	GIẢM DỰ TOÁN, GIẢM THANH TOÁN NĂM SAU THEO KIẾN NGHỊ CỦA KTNN	Ghi chú
	<u>TỔNG SỐ</u>	<u>3.955</u>	
1	Văn phòng HĐND tỉnh	375	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	375	
2	Văn phòng UBND tỉnh	629	
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	629	
	<i>Văn phòng UBND tỉnh</i>	629	
3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	284	
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	284	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.335	
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.335	
4.1	Chi sự nghiệp kinh tế	815	
4.1.1	Chi sự nghiệp lâm nghiệp	715	
	<i>Ban Quản lý rừng đặc dụng An toàn</i>	715	
4.1.2	Chi sự nghiệp nông nghiệp	100	
	<i>Trung tâm Khuyến nông</i>	50	
	<i>Trung tâm Giống nông nghiệp</i>	50	
4.2	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	520	
	<i>Cơ quan Văn phòng Sở NN & PTNT</i>	170	
	<i>Văn phòng Điều phối XD NTM</i>	50	
	<i>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</i>	100	
	<i>Chi cục Phát triển nông thôn</i>	50	
	<i>Chi cục Thủy lợi</i>	100	
	<i>Chi cục QL chất lượng nông lâm thủy sản</i>	50	
5	Sở Tư pháp	116	
5.1	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	46	
	<i>Văn phòng Sở Tư pháp</i>	46	
5.2	Chi sự nghiệp kinh tế	70	
	<i>Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước</i>	70	
6	Sở Công Thương	220	
6.1	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	90	
	<i>Văn phòng Sở Công thương</i>	90	
6.2	Chi sự nghiệp kinh tế	130	
	<i>Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại</i>	130	
7	Sở Xây dựng	126	

STT	Nội dung chi	GIẢM DỰ TOÁN, GIẢM THANH TOÁN NĂM SAU THEO KIẾN NGHỊ CỦA KTN	Ghi chú
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	126	
	<i>Văn phòng Sở Xây dựng</i>	126	
8	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	278	
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	278	
	<i>Văn phòng Sở Lao động Thương binh và Xã hội</i>	278	
9	Sở Du lịch	151	
9.1	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	107	
	<i>Văn phòng Sở Du lịch</i>	107	
9.2	Chi sự nghiệp kinh tế	44	
	<i>Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch</i>	44	
10	Sở Nội vụ	30	
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	30	
	<i>Văn phòng Sở Nội vụ</i>	30	
11	Sở Ngoại vụ	21	
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	21	
12	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	100	
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	100	
13	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh	90	
	Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	90	
14	Trường Chính trị	200	
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	200	